TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUAN SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2019/QĐST-HNGĐ	*Quan Sơn, ngày 26 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2019/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Đ, sinh năm 1993, địa chỉ: Bản B, xã TH, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa;

Bị đơn: Anh Hà Văn H, sinh năm 1992, địa chỉ: Bản B, xã TH, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điề 6 khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Đ và anh Hà Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Phạm Thị Đ và anh Hà Văn H tự nguyện thuận tình ly hôn.

-*Về con chung:* Giao cháu Hà Hoàng P, sinh ngày 31/3/2015 cho anh Hà Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, Chị Phạm Thị Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000đ (một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10/2019 cho đến khi cháu P đến tuổi trưởng thành.

Chị Phạm Thị Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

-*Về tài sản:* Chị Phạm Thị Đ và anh Hà Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-*Về án phí dân sự sơ thẩm:* Chị Phạm Thị Đ và anh Hà Văn H thỏa thuận chị Phạm Thị Đ chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn chị Phạm Thị Đ còn phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Định đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện QS theo biên lai thu số AA/2016/0000443 ngày 09/9/2019 Chị Phạm Thị Đ đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện QS;
- Chi cục THADS huyện QS;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

BÀN HỮU VĂN